

Bản án số: 40/2022/HS-ST  
Ngày 30 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH S LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Ngọc Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hiền, ông Đỗ Đình Bản.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Công Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh S La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh S La tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh S La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/TLST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Minh H**, sinh năm 1996, tại huyện Mộc Châu, tỉnh S La; nơi cư trú: Tiểu khu C, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh S La; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Hải H, con bà Chu Thị H; chồng Nguyễn Minh K (Là bị cáo trong vụ án), có 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2022 đến ngày 06/10/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, tại ngoại có mặt.

**2. Trần Mạnh H1**, sinh năm 1995, tại huyện Mộc Châu, tỉnh S La; nơi cư trú: Tiểu khu C, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh S La; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Trần Văn C, con bà Bùi Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2022 đến ngày 16/11/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, tại ngoại có mặt.

**3. Lê Văn N**, sinh năm 1989, tại huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Tiểu khu T, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh S La; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: Lớp

10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lê Văn Bình, con bà Lê Thị D; vợ Hà Thị T, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 41 ngày 02/01/2014 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh S La xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Đã được xóa án tích).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51 ngày 05/3/2015 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh S La xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Lê Văn N chưa thi hành xong bản án số 41, buộc bị cáo phải chấp hành chung của 02 bản án là 24 tháng, 06 ngày tù (Đã được xóa án tích).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 86 ngày 25/5/2015 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh S La xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tổng hợp với bản án số 51 ngày 05/3/2015, buộc bị cáo phải chấp hành chung của 02 bản án là 54 tháng, 06 ngày tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2019, chấp hành xong án phí ngày 13/7/2015 (Đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2022 cho đến nay, có mặt.

**4. Nguyễn Minh K**, sinh năm 1995, tại huyện Mộc Châu, tỉnh S La; nơi cư trú: Tiểu khu C, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh S La; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn Q, con bà Nguyễn Thị A; vợ Nguyễn Minh H (Là bị cáo trong vụ án), có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2022 đến ngày 16/11/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, tại ngoại có mặt.

**5. Nguyễn Phương N**, sinh năm 1997, tại huyện Mộc Châu, tỉnh S La; nơi cư trú: Tiểu khu C, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh S La; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn T, con bà Lưu Thị X; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2022 đến ngày 16/11/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, tại ngoại có mặt.

**6. Nguyễn Văn S**, sinh năm 2000, tại huyện Mộc Châu, tỉnh S La; nơi cư trú: Tiểu khu T, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh S La; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Xuân H, con bà Lý Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2022 đến ngày 16/11/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, tại ngoại có mặt.

**7. Bùi Đình H2**, sinh năm 2000, tại huyện Mộc Châu, tỉnh S La; nơi cư trú: Tiểu khu K, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh S La; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Bùi Đình H, con bà Lê Thị Tuyết L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2022 đến ngày 16/11/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, tại ngoại có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1975, địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh S La, có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh H và Nguyễn Minh K có quan hệ vợ chồng có quen biết với Trần Mạnh H1, Lê Văn N, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H.

Khoảng 20 giờ ngày 30/9/2022 Nguyễn Minh H và Nguyễn Minh K đến trông nhà giúp cô ruột của H là Nguyễn Thị H3 tại Tiểu khu Chè Đen 1, thị trấn Nông Trường Mộc Châu. Sau đó, Trần Mạnh H1, Lê Văn N, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H đi đến nhà của Nguyễn Thị Hải chơi. Trong khi mọi người ngồi uống nước nói chuyện, H, H1, N, K, N, S, H thấy có 01 bộ tú lơ khơ có sẵn ở nhà Hải nên cùng rủ nhau đánh bạc sát phạt bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây, tất cả đều đồng ý. H1 lấy bộ tú lơ khơ rồi cùng H, N, K, N, S, H ngồi quây tròn trên một chiếc nhựa trải sẵn tại gian bếp của gia đình Hải để đánh bạc. Hình thức đánh bạc thống nhất như sau: Bộ tú được lọc bỏ các quân 10, J, Q, K, lấy 36 quân từ quân A đến quân 9 để đánh bạc. Một người chia bài được gọi là người cầm chương chia cho mỗi người 03 quân bài, sau đó những người chơi cầm 03 quân bài để tính điểm, quân A được tính là 1 điểm, các quân bài từ 2 đến 9 được tính điểm tương ứng từ 2 đến 9 điểm, rồi cộng tổng điểm của 03 quân bài. Sau khi tính điểm thì những người chơi so điểm với người cầm chương để tính kết quả thắng, thua; ai cao điểm hơn người cầm chương là người thắng, nếu bằng điểm với người cầm chương thì bài của người thắng là bài có quân theo thứ tự ưu tiên về chất rô, cơ, tép, bích; người thắng được người cầm chương trả bằng số tiền đã đặt cược, còn thua thì người cầm chương được hưởng số tiền đó. Ngoài ra trong mỗi ván bạc những người tham gia đánh bạc có thể cược tiền riêng với nhau, ai thắng thì được hưởng số tiền người thua đã đặt cược. Mức cược thấp nhất là 50.000 đồng, mức đặt cược cao nhất là 100.000 đồng.

Đến 22 giờ cùng ngày tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh S La làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra phát hiện tại nhà của Nguyễn Thị H3, có Nguyễn Minh H, Trần Mạnh H1, Lê Văn N, Nguyễn Minh K, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H đang đánh bạc sát phạt bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây trong khi gia đình Nguyễn Thị Hải không có nhà. Tang vật thu giữ gồm: 12.100.000 đồng tiền

Ngân hàng nhà nước Việt N, 01 chiếc chiếu nhựa màu trắng kích thước 4x2,2m, 01 bộ tú lơ khơ gồm 36 quân bài.

Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng sử dụng trước khi tham gia vào việc đánh bạc như sau: Nguyễn Phương N sử dụng số tiền 600.000 đồng, Trần Mạnh H1 sử dụng 5.000.000 đồng, Nguyễn Văn S sử dụng 1.400.000 đồng, Lê Văn N sử dụng 2.900.000 đồng, Bùi Đình H sử dụng 1.000.000 đồng, Nguyễn Minh H sử dụng 750.000 đồng và Nguyễn Minh K sử dụng 450.000 đồng.

Bản cáo trạng số 196/CT-VKS ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh S La truy tố: Nguyễn Minh H, Trần Mạnh H1, Lê Văn N, Nguyễn Minh K, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H về tội: Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo: Nguyễn Minh H, Trần Mạnh H1, Lê Văn N, Nguyễn Minh K, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H về tội: Đánh bạc và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Phạt bổ sung (Phạt tiền) từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 2, 3 Điều 35; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Mạnh H1, Nguyễn Minh K, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Phạt bổ sung (Phạt tiền) từ 5.000.000đ đến 10.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 phong bì niêm phong bên trong gồm số tiền 12.100.000đ (Mười hai triệu, một trăm nghìn đồng) + vỏ phong bì cũ gửi giám định.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong gồm 36 quân bài từ quân A đến quân 9; 01 cH nhựa màu trắng kích thước 4x2,2m (Đã qua sử dụng).

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và được cải tạo tại địa phương.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Hải trình bày vật chứng thu giữ là chiếc cH nhựa và 36 quân bài tú lơ khơ là của gia đình chị, việc các bị cáo sử dụng để đánh bạc chị không biết, không liên quan, tài sản đó không còn giá trị sử dụng nên chị yêu cầu tiêu hủy theo quy định của pháp luật. Ngoài ra chị không có ý kiến nào khác.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh S La, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Từ 20 giờ đến 22 giờ 10 phút, ngày 30/9/2022 tại gia đình Nguyễn Thị Hải thuộc Tiểu khu Chè Đen 1, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, các bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Mạnh H1, Lê Văn N, Nguyễn Minh K, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H đã có hành vi đánh bạc trái phép với hình thức đánh ba cây sát phạt nhau được thua bằng tiền thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang thu giữ với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 12.100.000 đồng.

Xét tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của các bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối Nguyễn Minh H, Trần Mạnh H1, Lê Văn N, Nguyễn Minh K, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu, tỉnh S La phối hợp với phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh S La lập hồi 22 giờ 10 phút, ngày 30/9/2022; biên bản thu giữ vật chứng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

Từ các căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi đánh ba cây được thua bằng tiền, với tổng số tiền 12.100.000 đồng của các bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Mạnh H1, Lê Văn N, Nguyễn Minh K, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H đã phạm vào tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Minh K là người sử dụng địa điểm có trách nhiệm trông coi cùng các bị cáo còn lại đều tiếp nhận ý trí cùng nhau tham gia đánh bạc. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm đồng phạm theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đều là gia đình có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân

chương kháng chiến là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Mạnh H1, Nguyễn Minh K, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân :

Bị cáo Lê Văn N đã 03 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích). Thấy rằng bị cáo N đã được đi cải tạo giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật, do đó cần cách ly bị cáo Lê Văn N ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Các bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Mạnh H1, Nguyễn Minh K, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H đều có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn tôn trọng các quy tắc của xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng và gia đình có đơn xin bảo lãnh được cải tạo giáo dục tại địa phương, do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà giao về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau. Từ nhận định nêu trên có đủ căn cứ áp dụng Điều Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo về cải tạo tại địa phương là phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Xét thấy các bị cáo phạm tội để kiếm lời bất chính, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

Đối với 36 quân bài từ quân A đến quân 9; 01 cH nhựa màu trắng kích thước 4x2,2m. Các bị cáo sử dụng làm công cụ phương tiện để đánh bạc, nhưng có căn cứ xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị H3, chị H3 không biết, không tham gia với các bị cáo đánh bạc tại gia đình, quá trình điều tra và tại phiên tòa chị Hải không có ý kiến xin được trả lại tài sản đó vì không còn giá trị sử dụng, căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 12.100.000đ (Mười hai triệu, một trăm nghìn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo Lê Văn N còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Mạnh H1, Lê Văn N, Nguyễn Minh K, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H phạm tội: Đánh bạc.

1.1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2022. Phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Lê Văn N 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

1.2. Căn khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 2, 3 Điều 35; khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 30 (Ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Nguyễn Minh H 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 30 (Ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Nguyễn Minh K 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh H1 14 (Mười bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 28 (Hai mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Trần Mạnh H1 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương N 14 (Mười bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 28 (Hai mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Nguyễn Phương N 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 14 (Mười bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 28 (Hai mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Nguyễn Văn S 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Bùi Đình H 14 (Mười bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 28 (Hai mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Bùi Đình H 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Giao các bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Mạnh H1, Nguyễn Minh K, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H cho UBND thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh S La quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp các bị cáo hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thay đổi nơi

làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 12.100.000đ (Mười hai triệu, một trăm nghìn đồng) đựng trong phong bì niêm phong

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong gồm 36 quân bài từ quân A đến quân 9; 01 cH nhựa màu trắng kích thước 4x2,2m (Đã qua sử dụng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Mạnh H1, Lê Văn N, Nguyễn Minh K, Nguyễn Phương N, Nguyễn Văn S, Bùi Đình H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 30/11/2022).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh S La;
- VKSND tỉnh S La ;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh S La;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND thị trấn Nông trường Mộc Châu ;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Đào Ngọc Hà**